

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **03/2020/HS-ST**

Ngày: 19/02/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Thành Hạnh**
Ông Phạm Đức Tín

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Thương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Tạ Văn Phú**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo.

Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1971, tại Bình Phước; Tôn giáo: không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 04/12; Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà Lê Thị H (đã chết); có chồng là Lê Quang Ch, sinh năm 1964, đang chấp hành án tại trại giam An Phước - Bộ Công an;

Nơi cư trú: Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: có 03 tiền sự:

+ Ngày 27/10/2015, Công an thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính 25.000.000 đồng về hành vi "Kinh doanh hàng cấm là 500 bao thuốc lá điều nhập lậu", chưa chấp hành nộp phạt;

+ Ngày 09/11/2017, UBND tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính 60.000.000 đồng về hành vi "Kinh doanh hàng cấm là 400 bao thuốc lá điều nhập lậu", chưa chấp hành nộp phạt;

+ Ngày 17/5/2019, UBND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính 50.000.000 đồng về hành vi "Kinh doanh hàng cấm là 380 bao thuốc lá điều nhập lậu", chưa chấp hành nộp phạt.

- Nhân thân: Ngày 19/7/2014, bị Công an huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính 10.000.000 đồng về hành vi "Kinh doanh hàng cấm là 300 bao thuốc lá điều nhập lậu", đã nộp phạt;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

*** Người bị hại:**

Anh Đào Quang Ch, sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ 4, Kp 1, P. Tân Đồng, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Chị Võ Thị Ngọc Y, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nông Thế D, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp 4, xã Tân Thành, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Ông Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố 5, P. Tiến Thành, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Ông Đỗ Quang Trung, sinh năm 1981

Địa chỉ: Kp 3, phường Tân Đồng, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966

Địa chỉ: tổ 3, ấp Bù Xăng, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Kp Phước Tân, P. Tân Thiện, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bà Mã Thị Th, sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp 4, xã Tân Thành, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 5/2019, Đào Quang Ch cho Nguyễn Thị Ngọc A mượn căn nhà tại ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để ở. Trong thời gian ở nhà Đào Quang Ch, thấy trong nhà có nhiều tài sản có giá trị nên Nguyễn Thị Ngọc A nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 11 giờ ngày 29/5/2019, Nguyễn Thị Ngọc A đến khu vực Bưu điện tỉnh Bình Phước thuê xe ô tô tải biển kiểm soát 93C-095.24 do Nông Thế D điều khiển cùng 02 người bốc xếp là

Nguyễn Hữu Ph và Đỗ Quang Trung đến nhà Đào Quang Ch chở 01 bộ bàn ghế sofa bằng gỗ, 01 bộ bàn ghế ăn bằng gỗ, 01 ghế dây bằng gỗ và 01 quạt điện hơi nước đến nhà của bà Nguyễn Thị T tại tổ 3, ấp Bù Xăng, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để gửi số vật dụng trên. Do không có tiền trả tiền thuê xe và bốc xếp, Nguyễn Thị Ngọc A bán bộ bàn ghế sofa cho Nguyễn Hữu Ph với giá 4.400.000 đồng. Số tiền có được, Nguyễn Thị Ngọc A lấy 2.200.000 đồng trả tiền công cho ông D, Ph và Tr, còn lại Nguyễn Thị Ngọc A tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Ngọc A quay lại nhà bà T bán những vật dụng còn lại gồm 01 bộ bàn ghế ăn bằng gỗ, 01 ghế dây bằng gỗ và 01 quạt điện hơi nước cho bà Nguyễn Thị T với giá 7.900.000 đồng. Bà Nguyễn Thị T đưa cho Nguyễn Thị Ngọc A 4.900.000 đồng và trừ đi số tiền 3.000.000 đồng do Nguyễn Thị Ngọc A nợ bà Nguyễn Thị T trước đó. Số tiền có được, Nguyễn Thị Ngọc A tiêu xài cá nhân hết. Đào Quang Ch, sau khi về nhà phát hiện bị mất tài sản nên ngày 30/5/2019 đã làm đơn trình báo đến Công an xã Đồng Tiến. Qua làm việc, Nguyễn Thị Ngọc A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên đồng thời khai nhận có lấy 01 bếp ga nữa nhưng hiện tại không nhớ để ở đâu.

Theo Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 10/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đồng Phú kết luận:

- 01 bộ bàn ghế sofa bằng gỗ loại gỗ Sồi gồm: 01 ghế dài, 02 ghế ngắn, 01 bàn dài, 01 bàn ngắn có kính có giá trị là 8.800.000 đồng;

- 01 bộ bàn ghế ăn bằng gỗ (nhóm VIII) gồm: 01 bàn dài, 07 ghế ngồi, có giá trị 3.600.000 đồng;

- 01 ghế dây bằng gỗ (nhóm VIII) có giá trị là 1.680.000 đồng;

- 01 quạt hơi nước hiệu Nakami, màu trắng - xanh có giá trị là 7.120.000 đồng;

- 01 bếp ga đôi: Do không thể hiện cụ thể nên không có cơ sở để định giá.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 21.200.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 04/2020/CT-VKS ngày 02/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội để có điều kiện nuôi con, nuôi chồng và trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày 29/5/2019, Nguyễn Thị Ngọc A có hành vi lợi dụng việc được anh Đào Quang Ch, chị Võ Thị Ngọc Y giao tài sản rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt gồm: 01 bộ bàn ghế sofa bằng gỗ; 01 bộ bàn ghế bằng gỗ; 01 ghế dựa bằng gỗ; 01 máy quạt hơi nước; 01 bếp ga đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân mà không được sự đồng ý của anh Đào Quang Ch, chị Y tại ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 21.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A đã khai nhận trên đây đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi mà bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, khách thể được luật hình sự bảo vệ; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi lợi dụng lòng tin của người khác, giao tài sản cho bị cáo quản lý, sử dụng nhưng bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi là hành vi trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì xem thường pháp luật, vì động cơ tư lợi cá nhân, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên đã thực hiện hành vi như đã nêu ở trên. Mặt khác, bị cáo có 3 tiền sự về hành vi kinh doanh hàng cấm chưa chấp hành mức phạt, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Xét cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục

bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền còn lại là 5.900.000 đồng và trả lại cho ông Nguyễn Hữu Ph số tiền 4.400.000 đồng theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Hữu Ph nên cần ghi nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

Đối với Nông Thế D, Nguyễn Hữu Ph, Đỗ Quang Trung là người được Nguyễn Thị Ngọc A thuê vận chuyển và bốc xếp tài sản nhưng D, Ph, Tr không biết tài sản do Nguyễn Thị Ngọc A phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị T là người cho Nguyễn Thị Ngọc A gửi tài sản và mua từ Nguyễn Thị Ngọc A 01 bộ bàn ghế ăn, 01 quạt điện, 01 ghế dây bằng gỗ nhưng khi cho Nguyễn Thị Ngọc A gửi và mua tài sản của Nguyễn Thị Ngọc A bà Nguyễn Thị T không biết tài sản do Nguyễn Thị Ngọc A phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[5]. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại Điều 135 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm

đoạt tài sản”

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 175; các Điều 38, 50, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A để chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 5.900.000 đồng và trả cho ông Nguyễn Hữu Ph số tiền 4.400.000 đồng.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 200.000 đồng hình sự sơ thẩm và 515.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- TT lý lịch tư pháp
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung